



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGO TUNG LUONG
Last Middle First

Current Address: 281/49/3 Lê Văn Sỹ F.11, Tân Bình TP. Hồ Chí Minh.

Date of Birth: Feb 10 - 1950 Place of Birth: VN -

Previous Occupation (before 1975) 1st Lt.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 6/26/75 To Jan. 5. 81.
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Trần Minh Thọ
FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Ngô Túy Hồng
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
01- Phạm thị Liên	Aug. 21. 57	wife
02- Ngô Yên Du	1976	son
03- Ngô Anh Tuấn	1982	son
04- Ngô Đình Thảo	1985	son -

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

DATE: 25 MAY 90

Dear Sir/Madam:

This is to acknowledge receipt of the documents/letter for

NGO	TUNG	LUONG	IV	200181
DOAN	VAN	BONG	IV	246257
			IV	

which the ODP received on 18 MAY 90. We regret that the high volume of ODP cases and inquiries prevents our giving you a more formal response than this letter.

Please note that this is only to advise you that we have received your correspondence. It does not indicate that the file was reviewed. File review for LOI issuance is done in accordance with an established schedule of priorities. Once the review is completed, the relative or friend in the U.S. is contacted should further documents or information be needed.

If a case already has an LOI, the next steps in the processing will normally be issuance of an exit permit and an interview with representatives of the ODP in Vietnam. This part of the processing is controlled by the Vietnamese authorities. If your friends or relatives in Vietnam are made available to the ODP for interview, the sponsor in the U.S. will be informed of any actions necessary.

Please notify the ODP immediately if the Principal Applicant in Vietnam or the sponsor in the U.S. has a change of address.

Sincerely,

~A

Orderly Departure Program
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346 - 0001

ODP-20
(1093a: 07/89)

DEPARTMENT OF STATE, U.S.A.

AN EQUAL OPPORTUNITY EMPLOYER

OFFICIAL BUSINESS

PENALTY FOR PRIVATE USE, \$300

AMERICAN EMBASSY
ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (ODP)
BOX 58
APO SAN FRANCISCO 96346-0001



U.S. OFFICIAL MAIL

PENALTY
FOR
PRIVATE
USE \$300
P.B. METER
6090928

U.S. POSTAGE

0.25

KHUC MINH THO

Handwritten notes in Vietnamese:
HCS
Họ tên: Lê
Đoàn Văn Bình
có I V#
} gửi
no
computer
và
lưu
số để
dùng lại

TV. 200181, 246237



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIỆP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Date: OCT 21 1988

Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

HIỆP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Re: NGO TUNG LUONG

Date of Birth: 2-10-50

IV #: Needs IV# and LOI

TIME IN RE-ED. 5yrs, 7 mos

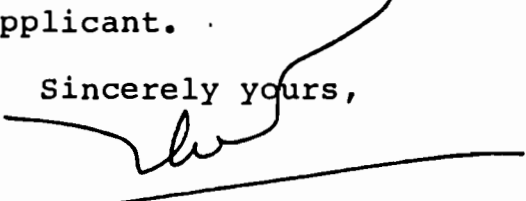
Dear Sir/Madam:

Upon request from the family of the former political prisoner in Vietnam, I am forwarding to you the enclosed document(s) to complete his record with your office. I trust that the document(s) will be sufficient.

Should you have any additional questions and/or concerns, please feel free to let us know at the above address.

Thank you very much for your kind attention and assistance in the processing of this applicant.

Sincerely yours,


Khuc Minh Tho (Mrs.)
President

Enclosures.

NOTE:-This applicant has been sponsored by KHUC MINH THO
as shown in the attachments.

- It is also requested that the Letter of Introduction
be sent to our Association at the address appeared above

FROM:

NGO TUNG-LUONG

281/49/3 Lê Văn Sỹ Fm

Tp. Hồ Chí Minh.

PAR AVION

17.10.80

70500

VIETNAM

9638

ĐU CHINH
SM: 032

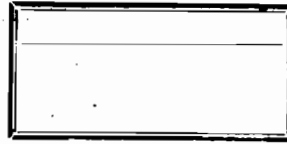


TO: Bà Nhức Minh Tâm
PO Box 5435 ARLINGTON
VA 22205 - 0635
USA

PAR AVION VIA AIR MAIL

BƯU CHÍNH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
de la R. S. du Viet-nam

(1)



BB. 29
(29 và 29a cũ)
C. 5

Nhật ấn Bưu cục
hoàn giấy báo
Timbre du bureau
renvoyant l'avis

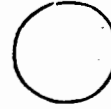
BƯU CHÍNH
Service des Postes

Đã trả tiền

GIẤY BÁO

Avis de (2)

Nhận
Réception
Trả tiền
Payement



Địa chỉ : NGUYỄN-TUNG-LUÔNG
(3) Adresse 281/49/3 Lê Văn Sỹ Tân Bình
TP. Hồ Chí Minh
ở (à) _____ nước (Pays) Việt Nam

- (1) Nếu giấy báo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ «Hoàn lại bằng máy bay»
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le revêtir de la mention très apparente «Renvoi par avion»
và dán lá nhãn hoặc đóng dấu màu xanh (Par avion).
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue « Par avion ».
- (2) Gạch bỏ phần không thích hợp (Biffer ce qui ne convient pas)
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy báo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

Do Bureau cục gốc ghi
A remplir par le bureau
d'origine

Bưu phẩm ghi số (1)
Envoi recommandé

Thu

ký gửi tại Bureau cục
déposé au bureau de poste de

70500

ngày
le

17/10/88

số
sous le no

địa chỉ người nhận
Adresse du destinataire

Bà Kieu Minh Thu

PO Box 5435 ARLINGTON VA 22205-0635
USA

Ghi ở Bureau cục nhận
A remplir à destination

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus, a été dûment livré

ngày
le

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (1)

Chữ ký nhân viên
Bureau cục nhận
Signature de l'agent
du bureau destinataire

Nhật ấn bưu cục nhận
Timbre du bureau
destinataire

BÍ CHỨC : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy quyền ».
Nếu phát chậm ghi lý do như « Người nhận báo lần thứ 3 mới đến ».

Kính gửi:
Bà Thúc Minh Thư

Ngày 14/10/1988.

Chức vụ:

Ngày 14/10/88 tại Cơ quan thuế hải quan của
bà đề ngày 6/8/88 thật cảm động cho tôi dù
nơi phương trời /hơn nữa xa là vậy vẫn còn có
bà giành cho tôi tình cảm quý báu - và tôi
nói được mấy giọng tái biệt của bà thật cảm
động giống như nhai nhai thân ô. phụng xai.
Lúc thì giờ sau bà hỏi thăm 7 và tôi cũng đã
nhận được phiếu hỏi báo. Nhưng lúc bấy giờ
tôi đã già rồi. Vì vậy hôm nay tôi gửi
sang bà mấy tấm ảnh của cả gia đình cũng như
sinh vật + con. để có thể mong bà bỏ tức
giùm cho.

Còn trong nước. Chính phủ có cho phép đăng ký xe.
nên tôi đã nộp tiền đủ lệ phí.

Và như vậy bây giờ biết tôi còn thiếu gì nữa
thông, riêng tôi thì đôi đôi thông con, đã biết
nhà này có được chăng?

Mấy giọng hỏi đến bà. Còn chúc bà gặp
những may mắn và sức khỏe. Cũng như cảm ơn chân
thành của tôi.

Ngày 14/10/88.

Leon

Ngo Tung Liang.

Trung úy B22.

Số quân 70/127944.

Địa chỉ 28/29/3 Lê Văn Sỹ F11. Tân Bình
TP HCM.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN

Tỉnh, Thành phố *Hồ Chí Minh*
Quận, Huyện *Tân Bình*
Xã, Phường *11*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyển số *01*
Số *73/PKKH*

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ và tên người vợ *Phạm Thị Xuân*
Sinh ngày *2/8/1958*
Quê quán
Nơi đăng ký thường trú *231/49/2 Lê Văn Việt TP.*
Nghề nghiệp *Việc nhà*
Dân tộc *Kinh* Quốc tịch *Việt Nam*
Số CMND hoặc Hộ chiếu *Đã đăng ký*

Họ và tên người chồng *Nguyễn Văn Dũng*
Sinh ngày *10/2/1956*
Quê quán
Nơi đăng ký thường trú *231/49/2 Lê Văn Việt TP.*
Nghề nghiệp *Việc nhà*
Dân tộc *Kinh* Quốc tịch *Việt Nam*
Số CMND hoặc Hộ chiếu *Đã đăng ký*

Kết hôn ngày *14* tháng *7* năm *1988*

Chữ ký người vợ

Chữ ký người chồng

TM/UBND

Phạm Thị Xuân



NGÔ YÊN DU

NGÔ ANH TUẤN

NGÔ ĐÌNH THẢO

sinh 1976

sinh 1982

281/49/3 Lê Văn Sỹ F11 Tân Bình TP HCM Việt Nam



NGÔ TÙNG LƯƠNG

PHẠM THU LIÊN

NGÔ ĐÌNH CHÁO

Sinh 1950

Sinh 1951

Sinh 1985

Số Quân 70/127944
Cấp bậc Trung úy .BĐB.

281/49/3 Lê Văn Sỹ F11 Tân Bình TP HCM.
Việt Nam.

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM

THÀNH PHỐ HỒ - CHÍ - MINH

U. B. N. D. C. M. Quận: 3

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 22 tháng 01 năm 1976

Số hiệu: 297

Tên họ đứa trẻ...	NGÔ YÊN DU
Con trai hay con gái. .	Nam
Ngày sanh.....	20-01-1976 lúc 22 giờ 45' Hai mươi tháng một năm một ngàn chín trăm bảy mươi sáu.
Nơi sanh.....	Saigon- 51/11 Cao Thắng
Tên họ người cha....	NGÔ TÙNG LƯƠNG
Tên họ người mẹ....	PHẠM THỊ LIÊN
Vợ chánh hay không có hôn-thú	Con
Tên họ người đứng khai.....	NGUYỄN THỊ SINH



Kiến Thị:

Ủy Ban Nhân Dân Cách Mạng Quận 3

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Trung

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 02 năm 1976

Phòng Hộ - Tịch

Đ/c Phụ trách

V. Luan

K. Thị trấn

Thị xã, Quận

Thành phố, Tỉnh

Tân Bình

Hồ Chí Minh

BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

Số 35/1982

Quyển số 07/7.11



Họ	NGO ANH TUÂN		Nam, nữ <u>Nam</u>
Sinh	Ngày hai bốn, tháng hai, năm một ngàn chín trăm tám hai. (24/2/1982)		
tháng, năm			
Nơi sinh	Đoàn sinh Trường Minh Cường - Quận 3		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Ngô Tăng Lương	Phạm Thị Liên	
	1950	1951	
Dân tộc	kinh	kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp	Thợ công	Giáo viên	
Nơi ĐKKK thường trú	31/4/5 số 37 Nguyễn Văn Trỗi P.11 Tân Bình		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Cha : Ngô Tăng Lương		

KHAI THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 03 tháng 03 năm 1982

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

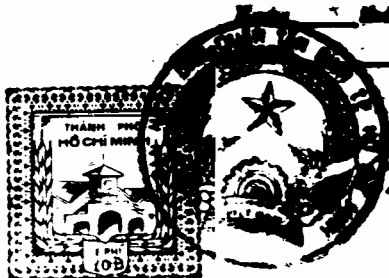
TH. VĂN TH. K.
(đã ký và đóng dấu)

L. HOAI V. H.

bộ Văn Phòng

PHÓ-VĂN-PHÒNG

L. quốc. C. H.



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P3

H. Thị trấn
Thị xã, Quận TB
Thành phố, Tỉnh

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 51/85
Quyển số P.11



Họ

NGO LINH THẢO

Nam. Nữ

Sinh

tháng năm

Ngày 23 Tháng 02 Năm 1985

Nơi sinh

Q.13

Khai về cha mẹ

CHA

MẸ

Họ, tên tuổi (hoặc
ngày, tháng, năm sinh)

NGO TÙNG LƯƠNG

PHẠM THỊ LIÊN

1950

1951

Dân tộc

Kinh

Quốc tịch

Việt-Nam

Nghề nghiệp

Nơi ĐKNK thường trú

281/49/3 Phường 11 TB

Họ, tên tuổi nơi ĐKNK
thường trú, số giấy chứng
minh hoặc CNCC của
người đứng khai

NGO TÙNG LƯƠNG

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÁNH

Ngày 15 tháng 7 năm 1985

TM UBND Q. TB ký tên đóng dấu

PHO-VĂN-PHONG

Đã ký, ngày 13 tháng 3 năm 1985
(ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

NGUYỄN THÁI SƯ



Lê Quốc Bình

Bản số: 10.185

★

HỘ-TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Năm một ngàn chín trăm năm mươi một (1951).



Tên, họ đứa nhỏ	Phạm thị Liên
Phái	Con gái
Ngày sanh	Ngày hai mươi một tháng tám năm một ngàn chín trăm năm mươi một, hể 1g.15'
Nơi sanh.	4/5, đường Nancy
Tên, họ người Cha.	Phạm văn Bích Khai nhận đứa nhỏ là con
Nghề-nghiệp.	Cải sở
Nơi cư-ngụ	Đường Kháng chiến
Tên, họ người Mẹ	Đỗ thị Vuông
Nghề-nghiệp	Không nghề
Nơi cư-ngụ	Đường Kháng chiến
Vợ chánh hay thứ	----

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH:

c/6

Saigon, ngày 2 tháng 10 năm 1973-

ĐỒ-TRƯỞNG SAIGON
PHÒNG HỘ-TỊCH



KHÚC-THỊ-VIÊN

THE TRAVELERS AID SOCIETY OF WASHINGTON, D.C. INC.
1015 - 12th Street, N.W.
Washington, D.C. 20005
Telephone 347-0101
Member of American Council for Nationalities Service

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

DATE August 18, 1988

Your Name: Mr/Mrs/Miss KHUC MINH THO Phone (Home) _____
(Last) (Middle) First (Work) _____

Your Address: _____

Date of Birth: January 12, 1939 **Place of Birth** SaDec, Viet Nam

Alien Number n/a **or Naturalization Certificate**
No. 11858778 11858778

Legal Status: Refugee ___ Parolee ___ Permanent Resident ___
U.S. Citizen xx

**THE FOLLOWING PERSONS LIVING IN VIET NAM WHO ARE KNOWN TO ME,
MAY BE ELIGIBLE TO ENTER THE U.S. AS A FORMER U.S. GOVERNMENT
EMPLOYEE, CLOSE ASSOCIATE TO THE U.S., OR AMERASIAN.**

<u>NAME OF PRINCIPAL EMIGRANT</u>	<u>DATE/PLACE OF BIRTH</u>	<u>RELATION</u>	<u>ADDRESS IN VIET NAM</u>
NGO TUNG LUONG	Feb. 10, 1950	Friend	281/49/3 Le Van Sy
	Binh Dinh, VN		F. 11, Tan Binh
			T.P. Ho Chi Minh, VN

Number of close relatives accompanying Principal Emigrant: 4

<u>NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANING RELATIVES</u>	<u>DATE/PLACE OF BIRTH</u>	<u>RELATIONSHIP TO P.A.</u>
PHAM THI LIEN	August 21, 1951	Wife
NGO YEN DU	Saigon 1976, Saigon	Son
NGO ANH TUAN	1982, Saigon	Son
NGO DINH THAO	1985, Saigon	Son

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION
(of Emigrant)

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE

U.S. Government Agency _____ Last Title/Grade _____

Name/Position of Supervisor _____ / _____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation _____

Last Title/Grade _____ Name/Position of Supervisor _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (Prior to 1975):

Ministry or Military Unit 43th Ranger Batn Last Title/Grade Lieutenant

Name/Position of Supervisor Lt. Colonel Le Dac Thoi

Was time spent in re-education camp? Yes^x No _____ How long _____
Years 5 Month 6 June 1975 to January 1981

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT
SPONSORSHIP

School _____ Location _____

Type of Degree or Certificate _____

Dates of Employment or Training _____ To _____
Month/Year Month/Year

ASIAN-AMERICANS: Single _____ Married _____ Male _____ Female _____

Full name of Mother _____ Her age _____

Address: _____

Full name of the U.S. Citizen Father (if known) _____

Address _____

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Signature _____ Date August 18, 1988

SUBSCRIBED AND SWORN BEFORE ME THIS 18th day of August, 1988 (Date)

Signature of Notary Public Tru The Green

My Commission expires July 1st, 1991

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS
CÂU HỎI CHO NGƯỜI NỘP ĐƠN

ODP IV/1

DATE

Ngày: 18/7-1988

1. Fill out this questionnaire in English
a completely as possible. If you cannot
read or write in English, fill it out in
Vietnamese.

in tiếng Việt và câu hỏi sau đây bằng tiếng
Anh càng nhiều càng tốt. Nếu bạn không đọc
hoặc viết rành Anh-Việt thì bằng tiếng Việt.

Mail or send the completed
questionnaire to:
gửi số câu hỏi này tới:

131 Soi Tien Siang
Sathorn Tai Road
Bangkok, Thailand
10120

4. Basic Identification Data/Lý lịch căn bản

1. Name Họ, tên: LƯƠNG, NGÔ TÙNG Sex: man
Phái: nam
2. Other Names Họ, tên khác: Ngô Tùng Lương
3. Date/Place of Birth Ngày/Nơi sinh: 10-02-1950 Bình Định province
4. Residence Address Địa chỉ thường trú: 281/49/3 Lê Văn Sỹ F.11 Tân Bình
Thành phố Hồ Chí Minh
5. Mailing Address Địa chỉ thư gửi: 281/49/3 Lê Văn Sỹ F. 11 Tân Bình
Thành phố Hồ Chí Minh Việt Nam
6. Current Occupation Nghề-nghiep hiện tại: I have out of work

2. Relatives To Accompany Mẹ/Đã con cùng đi với tôi

(NOTE: Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to
accompany you. List marital status (MS) as follows: Married (M), Divorced (D),
Widowed (W), or Single (S).)
(Chú ý: Vợ/chồng và con cái có thể cùng đi với bạn mà thôi. Kể khai tình trạng
gia đình như sau: Đã lập gia đình (M), đã ly dị (D), góa phụ/góa chồng (W), hoặc độc
thân (S))

Name Họ, Tên	Date of Birth Ngày/Tháng/Năm sinh	Place of Birth Nơi sinh	Sex Phái	MS Tình trạng gia đình	Relationship Liên hệ gia đình
1. PHAM THỊ LIÊN	01-8-1951	Saigon	women	married	wife
2. NGUYỄN YẾN DU	1976	Saigon	son	(pupil, single)	son
3. NGUYỄN ANH TUẤN	1982	Saigon			son
4. NGUYỄN ĐÌNH THẢO	1985	Saigon			son
5.					
6.					
7.					
8.					
9.					
10.					
11.					
12.					

(NOTE: For the persons listed above, we will need legible copies of birth
certificates, marriage certificates (if married), divorce decrees (if divorced)
spouse's death certificate (if widowed), identification cards (if available), and
photos. If any of the above accompanying relatives do not live with you, please note
their addresses in Section I below.)
(Chú ý: Cho mỗi người có tên trên danh sách trên, chúng tôi cần một bản khai sinh,
giấy chú (nếu lập gia đình rồi), giấy ly hôn (nếu đã ly dị), giấy khai tử của vợ/chồng
(nếu góa phụ/góa chồng), thẻ căn cước (nếu có), và hình ảnh. Nếu bà con ở cùng đi với bạn
không chung cư với bạn hiện tại, xin viết địa chỉ của họ trong phần I.)

C Relatives Outside Vietnam/Hàng ở Ngoài Quốc

Closest Relative In the U.S.
Bà con thân thuộc nhất ở Hoa-Kỳ

a. Name
Họ, tên: None

b. Relationship
Liên-hệ gia-đình

c. Address
Địa-chỉ

d. Date of Relative's Arrival
in the U.S.
Ngày bà con đến Mỹ

2. Closest Relative in Other Foreign Countries
Bà con thân thuộc nhất ở các nước khác

a. Name
Họ, tên

b. Relationship
Liên-hệ gia-đình

c. Address
Địa-chỉ

D Complete Family Listing (Living/Dead)/Danh Sách Toàn-Thể Gia-Đình (Sống/Chết)

1. Father
Cha: NGÔ RINH, Living

2. Mother
Mẹ: NGUYỄN THỊ TAM, Living

3. Spouse
Vợ/Chồng: PHẠM THỊ LIÊN, Living

4. Former Spouse (if any)
Vợ/Chồng trước (nếu có): None

5. Children
Con cái:

- (1) NGÔ YÊN DƯ, Living, son
- (2) NGÔ ANH TUÂN, Living, son
- (3) NGÔ BÌNH THẢO, Living, son
- (4)
- (5)
- (6)
- (7)
- (8)
- (9)

6. Siblings
Anh chị em:

- (1) Sister NGÔ THỊ NGUYỄN, Living
- (2) Sister NGÔ THỊ DIỄM, Living
- (3) Sister NGÔ THỊ TƯỜNG TIẾP (was the Tước's wife), Living
- (4) Brother NGÔ TƯỜNG ĐOÀNG (was in officer's marine corps), Living
- (5) (other family member), Living
- (6) NGÔ TƯỜNG ANH, Living
- (7) NGÔ THỊ THIỆN HUYỀN, Living
- (8)
- (9)

6. Reason for Separation
Lý do nghỉ việc

Event 1975

7. Names of American Advisor(s)
Họ tên cố-vấn Mỹ

8. U.S. Training Courses in Vietnam
Chương-trình huấn-luyện Hoa-Kỳ
tại Việt-Nam

9. U.S. Awards or Certificates

Name of award:

Phần-thưởng hoặc giấy khen

Date received:

Ngày nhận:

(NOTE: Please attach any copies of diplomas, awards or certificates, if available.
Available? Yes ☐ No ☐)

(CHÚNG-Y: Xin bạn kèm theo bản cử-văn-bằng, giấy khen, huy chương hoặc chứng-thư nếu có.
Đúng số có không? Có ☐ Không ☐)

G. Training Outside Vietnam of You or Your Spouse/Bạn hoặc Vợ/chồng đã huấn-luyện ở
ngoại quốc

1. Name of Student/Trainee:

Họ tên Sinh-viên/người được huấn-luyện:

None

2. School and School Address:

Trường và địa-chỉ nhà trường:

3. Dates:

Ngày, tháng, năm

From

Từ:

To

Tới:

4. Description of Courses

Mô-tả ngành học

5. Who paid for training?

AI đài-thọ chương-trình huấn-luyện?

(NOTE: Please attach copies of diplomas or orders, if available. Available? Yes ☐ No ☐)
(CHÚNG-Y: Xin bạn kèm theo văn-bằng, hoặc chỉ thị nếu có. Bạn có hay không? Có ☐ Không ☐)

H. Re-education of You or Your Spouse/Bạn hoặc Vợ/chồng đã học-tập cải-tạo

1. Name of Person in Reeducation:

Họ tên người đi học-tập cải-tạo: LƯƠNG, -NGÔ -TÙNG

2. Time in Reeducation: From: June, 1975

Thời gian học-tập

Từ:

To: January 1981

Tới:

3. Still in Reeducation? Yes

Vẫn còn học-tập cải-tạo? Có

No

Không

No

*(If released, we must have a copy of your release certificate.)

*(Nếu được thả, chúng tôi cần một bản sao giấy ra trại.)

I. Any Additional Remarks?/Ghi chú phụ-thuộc

In 1984 I had sent an application refugee to 181 Soi Tus Nang, Sathorn
Tui Road, Bangkok Thailand 10120 And I had received approval
from you, so that today I send this application to your office, please
help me to leave with VN as soon as, on humanitarian of U.S and
Convention with Government VN of the departure of the Reeducation Camp

Signature

Ký tên:

None

Date

Ngày:

Sincerely yours

15/7/1988

J. Please List Here All Documents Attached to This Questionnaire

Xin nêu ra tất-cả giấy-tờ kèm theo với số câu hỏi này

Copy of my release certificate

Copy of my diploma military school

2. Employment by U.S. Government, America or Other U.S. Organization of you or your Spouse/Bạn hoặc vợ/chồng đã có làm việc cho chính phủ Mỹ hoặc các tổ chức khác của Mỹ hoặc các tổ chức khác của Mỹ

1. Employee Name: None
Tên họ nhân-viên : _____
Position title: _____
Chức-vụ : _____
Agency/Company/Office: _____
Số/Hang/Văn-Phòng : _____
Length of Employment From: _____ To: _____
Thời-gian làm-việc Từ _____ Đến _____
Name of American Supervisor: _____
Tên họ giám-thị Mỹ: _____

Reason for Separation: _____
Lý do nghỉ việc : _____

2. Employee Name: _____
Tên họ nhân-viên : _____
Position title: _____
Chức-vụ : _____
Agency/Company/Office: _____
Số/Hang/Văn-Phòng : _____
Length of Employment From: _____ To: _____
Thời-gian làm-việc Từ _____ Đến _____
Name of American Supervisor: _____
Tên họ giám-thị Mỹ: _____

Reason for Separation: _____
Lý do nghỉ việc : _____

3. Employee Name: _____
Tên họ nhân-viên : _____
Position title: _____
Chức-vụ : _____
Agency/Company/Office: _____
Số/Hang/Văn-Phòng : _____
Length of Employment From: _____ To: _____
Thời-gian làm-việc Từ _____ Đến _____
Name of American Supervisor: _____
Tên họ giám-thị Mỹ: _____

Reason for Separation: _____
Lý do nghỉ việc : _____

7. Service with CVN or RVNAF By You Or Your Spouse/Bạn hoặc vợ/chồng đã công-vụ với Chính-phu Việt-Nam

1. Name of Person Serving: LUONG, NGOC TUNG
Họ tên người tham-gia: _____

2. Dates: From: 1969 To: 1975
Ngày, tháng, năm Từ _____ Đến _____

3. Last Rank: 2nd Lieutenant Serial Number: 70/127944
Cấp-bậc cuối-cùng Trung úy Số thẻ nhân-viên: _____

4. Ministry/Office/Military Unit: 2 company, 43 battalion, 4 group, Ranger
Bộ/số/Đơn-Vị Quân-Chung : _____

5. Name of Supervisor/C.O.: Lieutenant Colonel Le Tac, Thoi
Họ tên người giám-thị/sĩ-quan chỉ-huy : _____

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS
CÂU HỎI CHO NGƯỜI NỘP ĐƠN

ODP IV 1

DATE

Ngày: 18/7-1988

Fill out this questionnaire IN ENGLISH as completely as possible. IF YOU CANNOT read or write in English, fill it out IN Vietnamese.

Điền vào số câu hỏi sau đây bằng tiếng Anh càng nhiều càng tốt. Nếu bạn không đọc hoặc viết rành Anh-ngữ thì bằng tiếng Việt.

Mail or send the completed questionnaire to:
gửi số câu hỏi này tới:

131 Soi Tien Siang
Sathorn Tai Road
Bangkok Thailand
10120

1. Basic Identification Data/Lý lịch căn bản

1. Name: LƯƠNG, NGÔ TÙNG Sex: man
Họ, tên: Phái:

2. Other Names:
Họ, tên khác:

Ngô Tùng Lương

3. Date/Place of Birth:
Ngày/Nơi Sinh:

10-02-1950 Bình Định provinces

4. Residence Address:
Địa-chỉ thường-trú:

281/49/3 Lê Văn Sỹ F.11 Tân Bình
Thành phố Hồ Chí Minh

5. Mailing Address:
Địa-chỉ thư-tử:

281/49/3 Lê Văn Sỹ F. 11 Tân Bình
Thành phố Hồ Chí Minh Việt Nam

6. Current Occupation:
Nghề-nghiệp hiện tại:

I have out of work

2. Relatives To Accompany Me/Đã con cùng đi với tôi

(NOTE: Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as follows: Married (M), Divorced (D), Widowed (W), or Single (S).)

(CHÚ-Y: Vợ/chồng và con cái có thể cũng đi với bạn mà thôi. Kể khai tình trạng gia-dình như sau: Đã lập gia đình (M), đã ly dị (D), góa phụ/góa thê (W), hoặc độc thân (S))

Name Họ, Tên	Date of Birth Ngày/Tháng/Năm sinh	Place of Birth Nơi sinh	Sex Phái	MS Tình trạng gia đình	Relationship Liên-hệ gia-dình
1. PHAM-THI-LIEN	01-8-1951	Saigon	woman	married	wife
2. NGÔ YẾN DU	1976	Saigon	son	(pupil, single)	son
3. NGÔ ANH TUÂN	1982	Saigon			son
4. NGÔ ĐÌNH THẢO	1985	Saigon			son
5.					
6.					
7.					
8.					
9.					
10.					
11.					
12.					

(NOTE: For the persons listed above, we will need legible copies of birth certificates, marriage certificates (if married), divorce decrees (if divorced), spouse's death certificate (if widowed), identification cards (if available), and photos. If any of the above accompanying relatives do not live with you, please note their addresses in Section I below.)

(CHÚ-Y: Cho mỗi người có tên trên danh sách trên, chúng tôi cần một bản khai-sinh, giấy-thú (nếu lập gia-dình rồi), giấy ly hôn (nếu đã ly dị), giấy khai-tử của vợ/chồng (nếu góa phụ/góa thê), thẻ căn cước (nếu có), và hình. Nếu bà con sẽ cùng đi với bạn không chung-ngủ với bạn hiện tại, xin viết địa-chỉ của họ trong phần I.)

C Relatives Outside Vietnam/Họ hàng ở Ngoại Quốc

OF Myself/của tôi

OF My Spouse/của vợ/chồng

1. Closest Relative In the U.S.
Bà con thân thuộc nhất ở Hoa-Kỳ

a. Name
Họ, Tên

None

b. Relationship
Liên-hệ gia-đình

c. Address
Địa-chỉ

d. Date of Relative Arrival
in the U.S.
Ngày bà con đến Mỹ

2. Closest Relative In Other Foreign Countries
Bà con Thân-thuộc nhất ở các nước khác

a. Name
Họ, tên

b. Relationship
Liên-hệ gia-đình

c. Address
Địa-chỉ

D Complete Family Listing (Living/Dead)/Danh Sách Toàn-Thê Gia-Đình (Sống/Chết)

1. Father
Cha

NGÔ TRINH Living

2. Mother
Mẹ

NGUYỄN THỊ TAM Living

3. Spouse
Vợ/Chồng

PHAM THỊ LIÊN Living

4. Former Spouse (if any)
Vợ/Chồng trước (nếu có)

None

5. Children
Con cái

(1)	NGÔ YÊN DUY	Living	son	single
(2)	NGÔ ANH TUÂN	Living	son	
(3)	NGÔ ANH THẢO	Living	son	
(4)				
(5)				
(6)				
(7)				
(8)				
(9)				

6. Siblings
Anh chị em

(1)	sister NGÔ THỊ NGUYỄN	Living
(2)	brother NGÔ TÙNG DIỆM	Living
(3)	sister NGÔ THỊ TÙNG TIẾP (was in the Marine Corps)	Living
(4)	brother NGÔ TÙNG ĐẠP (was in the Marine Corps)	Living
(5)	(other names)	Living
(6)	NGÔ TÙNG ANH	Living
(7)	NGÔ THỊ THIỆN NGUYỄN	Living
(8)		
(9)		

FROM
Ngô Hùng Vương
281/49/3 Lê Văn Sỹ
Ph. Tân Bình
Việt Nam

PAR AVION



TO: Bà Fuc M. Nhat Thieu

U.S.A



VIA AIR MAIL. PAR AVION

Xin gửi bà:
Tức kính thư:

Sau 18/2/88

Xin chào bà.

Điêu chi mỗi bà với nhau, chúng tôi đã tìm kiếm
và tìm đến xin từ nán - Nhưng không biết làm sao
để gửi đi được. Năm 1984 tôi có liên lạc với
1 đơn vị ở Bangkok Thái Lan, 1 đơn vị ở Hải Phòng
ở Hoa Kỳ. Bà, chúng tôi đều ở Việt Nam, nhưng không
thấy có phương pháp nào cả. Không biết thư có đi hay
không, nhưng tôi ở lại ở Việt Nam. Bà biết đây,
tôi gửi thư đi mà lòng cứ lo sợ vì lúc này
bà gửi chính phủ Việt Nam đâu có cho phép.

Nhưng nay qua cuộc đàm phán giữa chính phủ
Hoa Kỳ và Việt Nam. - Anh em cho tôi địa chỉ
của bà, tôi liền viết thư gửi đến bà - mong
bà giúp đỡ cho tôi 15 quan, trẻ con lại trong nước
nào không có tiền như ở nước ngoài được ra đi
theo chương trình này & chính phủ đã trao phó ở
Hà Nội khi 14/15 tháng 7 này rồi vì những người cái
tạo nên được thả ra ở VN.

Chức vụ rất bận rộn công việc, nhưng ở trong nước
tôi rất mong chờ lòng giúp đỡ này bà.

Tôi thay vì gửi bạn nhất nhiên thì gửi cho bà

Chúc bà có sức khỏe tốt và nhiều may mắn

Chôn thân gửi đến bà lòng biết ơn của tôi

Tôi: Ngọc Hùng Lương

Số quân 76/129949, Trung tá Binh đoàn 90.

Xuất thân Trường Sĩ Quan Quốc gia Thái Lan.

Đã đi các báo tập trung tại các tỉnh miền Bắc.

Và được thả ra năm 1981, tại tỉnh Chong Hoi.

- Gửi kèm theo cả đơn xin của tôi.

Love

Ngọc Hùng Lương.

Văn-Băng Cử-Nhân Khoa-Học Ứng-Dụng

(TỐT-NHIỆP TRƯỞNG VÕ-BỊ QUỐC-GIA VIỆT-NAM)

CHỈ-HUY-TRƯỞNG TRƯỞNG VBQGVN

- Quyết Nghị-Dịnh số 2349 - NĐ/QP ngày 18 - 12 - 1966 ấn-dịnh sự tổ-chức việc giáo-dục Văn-hóa và thời-gian thu-huần của Sinh-Viên Sĩ-Quan
- Quyết Nghị-Dịnh số 856 - QP/NĐ ngày 27 - 12 - 1966 và các văn-kiến kế-tiếp ấn-dịnh qui-chế Trường Sĩ-Bi Quốc-Gia Việt-Nam
- Quyết-Bảng Công-kết Thành-tích học tập Văn-hóa và Quân-sự 4 năm
- Quyết-Đề-Nghị của Thủ-Đống Văn-Hóa Trường Sĩ-Bi Quốc-Gia Việt-Nam

CHUNG NHẬN

SINH-VIÊN SĨ-QUAN HIỆN-DỊCH Ngô - Hùng - Lương SỐ QUÂN 70/127944 KHÓA 26

ĐÃ TỐT-NHIỆP TRƯỞNG VÕ-BỊ QUỐC-GIA VIỆT-NAM VÀ ĐƯỢC CẤP VĂN-BĂNG
" CỬ-NHÂN KHOA-HỌC ỨNG-DỤNG " ĐỂ CHẤP-CHIỀU VÀ TIỆN-DỤNG

VĂN-HÓA-VỤ-TRƯỞNG TRƯỞNG VBQGVN

Ngô Hùng Lương

Trưởng Văn-Hóa-Vụ Trường Sĩ-Bi Quốc-Gia Việt-Nam

KBC. 4027, ngày 18 tháng 01 năm 1974

CHỈ-HUY-TRƯỞNG TRƯỞNG VBQGVN



THỦ-ĐỐNG VĂN-HÓA-VỤ

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 21 tháng 11 năm 1972

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trại

Thanh Cảnh

Số 281 617

0 0 1 5 9 8 0 2 5 5 2

HSLO

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 980-BCA/TT, ngày 31-5-1961 của Bộ Công an,

Thi hành án văn, quyết định tha số 36 ngày 9 tháng 12 năm 1980

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

NGUYỄN TÙNG LƯƠNG

Họ, tên thường gọi

Ngô Tùng Lương

Họ, tên bí danh

Sinh ngày

tháng

năm

1990

Nơi sinh

biển định

Nơi đăng ký phân khâu thường trú trước khi bị bắt

281/47/576 12/Phường II Quận Tân Bình - TP Hồ Chí Minh

Đã bị bắt

Trước Ủy Đại Đại Pháo

Bị bắt ngày

26/6/75

An phạt

tiết

Theo quyết định, án văn số

0

ngày

tháng

năm

của

Đã bị tống án

lần

cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án

lần

cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại

281/47/576 12/Phường II Quận Tân Bình - TP Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

Từ ngày vào trại nhận rõ tội lỗi của bản thân nên an tâm cải tạo

tỉnh táo vào đường lối giáo dục cải tạo của Đảng

Lao động - Học tập công tác thẳng thắn đấu tranh - Lao động có ý thức và chất

lượng cao

Họ, tên - thành viên của

Nội quy - chưa sai phạm gì lớn

Lưu tay ngón trỏ phải

Họ, tên, chữ ký

Ngày

tháng

năm 1981

Của

Lương

người được cấp giấy

Giám thị

Đanh bính số

0

Lập tại



Ngô Tùng Lương



6. Reason for Separation
Lý do nghỉ việc

Event 1975

7. Names of American Advisor(s):
Họ tên cố-vấn Mỹ

8. U.S. Training Courses in Vietnam:
Chương-Trình huấn-luyện Hoa-Kỳ
tại Việt-Nam

9. U.S. Awards or Certificates

Name of award:

Date received:

Phân-thưởng hoặc giấy khen

Phân thưởng tốt nghiệp

Ngày nhận:

(NOTE: Please attach any copies of diplomas, awards or certificates, if available.

Available? Yes ☐ No ☐.)

(CHÚ-Y: Xin bạn kèm theo tất cả văn-bằng, giấy khen, hoặc chứng-thủ nếu có.

Đừng sợ có không? Có ☐ Không ☐

G Training Outside Vietnam of You or Your Spouse/Bạn hoặc Vợ/chồng đã huấn-luyện ở
ngoại quốc

1. Name of Student/Trainee:

Họ tên Sinh-viên/người được huấn-luyện:

None

2. School and School Address:

Trường và địa-chỉ nhà trường:

3. Dates:

Ngày, tháng, năm

From

Từ:

To

Tới:

4. Description of Courses:

Mô-tả ngành học

5. Who paid for training?

Ai đài-tho chương-trình huấn-luyện?

(NOTE: Please attach copies of diplomas or orders, if available. Available? Yes ☐ No ☐.)

(CHÚ-Y: Xin bạn kèm theo văn-bằng, hoặc chỉ thị nếu có. Bạn có hay không? Có ☐ Không ☐

H. Re-education of You or Your Spouse/Bạn hoặc Vợ/chồng đã học-tập cải-tạo

1. Name of Person in Reeducation:

Họ tên người đi học-tập cải-tạo:

LUONG, NGU - TUNG

2. Time in Reeducation:

From: June, 1975

To: January 1981

Thời gian học-tập

Từ:

Tới:

3. Still in Reeducation?*

Yes

No

Vẫn còn học-tập cải-tạo?*

Có

Không

*(If released, we must have a copy of your release certificate.)

*(Nếu được thả, chúng tôi cần một bản sao giấy ra trại.)

I. Any Additional Remarks?/Ghi chú chủ phụ-thuộc

In 1984 I had sent an application refugee to 181 Soi Tim Nang, ~~Cathorn~~
Cathorn Tai-Road, Bangkok Thailand 10120 But, I had not received appraisal
from you, so that today I send this application to your office, please
help me to leave out VN as soon as, on humanitarian of U.S. and
Congratulation with Government VN of the departure of the Reeducation Camp

Signature

Luong

Date

Sincerely yours

Ký tên:

180 Hùng Lieng

Ngày:

18/7/1988

J. Please List Here All Documents Attached to This Questionnaire

Xin nêu ra tất-cả giấy-tờ kèm theo với số câu hỏi này

Copy of my release certificate

Copy of my diploma military school

E. Employment by U.S. Government America or Other U.S. Organization of you or your Spouse/Bạn hoặc vợ/chồng đã có lần làm việc cho chính phủ Mỹ hoặc hãng Mỹ

1. Employee Name
Tên họ nhân-viên : None

Position title
Chức-vụ : _____

Agency/Company/Office
Sở/Hang/Văn-Phòng : _____

Length of Employment From: To:
Thời-gian làm-việc Từ _____ Đến _____

Name of American Supervisor
Tên họ giám-thị Mỹ: _____

Reason for Separation
Lý do nghỉ việc : _____

2. Employee Name
Tên họ nhân-viên : _____

Position title
Chức-vụ : _____

Agency/Company/Office
Sở/Hang/Văn-Phòng : _____

Length of Employment From: To:
Thời-gian làm việc Từ _____ Đến _____

Name of American Supervisor
Tên họ giám-thị Mỹ: _____

Reason for Separation
Lý-do nghỉ-việc : _____

3. Employee Name
Tên họ nhân-viên : _____

Position title
Chức-vụ : _____

Agency/Company/Office
Sở/Hang/Văn-Phòng : _____

Length of Employment From: To:
Thời gian làm việc Từ _____ Đến _____

Name of American Supervisor
Tên họ giám-thị Mỹ: _____

Reason for Separation
Lý do nghỉ việc : _____

F. Service with GVN or RVNAF By You Or Your Spouse/Bạn hoặc vợ/chồng đã công-vụ với Chính-phủ Việt-Nam

1. Name of Person Serving
Họ tên người tham-gia: LUONG, NGOC TUNG

2. Dates: From: To:
Ngày, tháng, năm Từ 1969 Đến 1975

3. Last Rank
Cấp-bậc cuối-cùng: 2nd Lieutenant Serial Number: 70/127944
Trung úy Số thẻ nhân-viên:

4. Ministry/Office/Military Unit
Bộ/sở/Đơn-Vị Binh-Chung : 2 company, 43 battalion, 4 group, Ranger

5. Name of Supervisor/C.O.
Họ tên người giám-thị/sĩ-quan chỉ-huy : Lieutenant Colonel Lê Tấn Thới

COMPUTERIZED

Thi chi Tri lau,
bao tri -

8/8/88

CONTROL

Card
* Doc. Request; Form
Release Order
Computer
Form "D"
ODP/Date
Membership; Letter

8/6/88 VN

0 0

2

2 2

0 1 1
9

AMERICAN COUNCIL FOR VOLUNTARY INTERNATIONAL ACTION
(INTERACTION)

200 PARK AVENUE SOUTH NEW YORK, N.Y. 10003

DATE: 24NOV92 FILE ID NO. V074501 PRESENT LOCATION: THAILAND

ETA OR ESL COMPLETION DATE:

THE FOLLOWING PERSONS:

NAME	A NUMBER	DATE OF BIRTH	SEX	POB	NL/D
NGO TUNG LUONG	73255754	10FEB50	M	VTNM	VTNM
PHAM THI LIEN	73255755	21AUG51	F	VTNM	VTNM
NGO YEN DU	73255756	20JAN76	M	VTNM	VTNM
NGO ANH TUAN	73255757	24FEB82	M	VTNM	VTNM
NGO DINH THAO	73255758	23FEB85	M	VTNM	VTNM
NGO THI BICH HANH	73255759	11MAY90	F	VTNM	VTNM

Address
6148 Willston DR #102
F.C. VA 22044

HAVE BEEN ACCEPTED FOR RESETTLEMENT UNDER THE AUSPICES OF:

VOLUNTARY AGENCY

ACNS
95 MADISON AVENUE
NEW YORK, NEW YORK 10016
(212) 532-5358

LOCAL SPONSOR

TRAVELERS AID SOCIETY OF
WASHINGTON D C
512 C ST NE
WASHINGTON DC 20002
(202)546-3120

AIRPORT OF FINAL DESTINATION: DCA

LOCAL RELATIVE

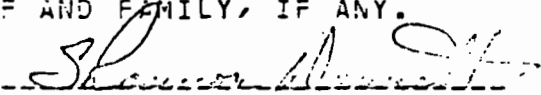
PLACE OF LANDING: FALLS CHURCH VA

KHUC MINH THO
7813 MARTHAS LN
FALLS CHURCH VA 22043

SPECIAL INSTRUCTIONS:

H (703)560-9058
W (703)353-3154

THIS AGENCY AGREES TO ASSIST THE PRINCIPAL REFUGEE NAMED ABOVE
TO OBTAIN EMPLOYMENT AND HOUSING FOR HIM/HERSELF AND FAMILY, IF ANY.

SIGNATURE 
AUTHORIZED VOLAG REPRESENTATIVE



CHIEF OF CONSUL
NOV 11 1992
AMERICAN EMBASSY
BANGKOK, THAILAND

ADMITTED AS A REFUGEE
PURSUANT TO SECTION 207 OF THE
IMMIGRATION AND NATURALIZATION
ACT (8 U.S.C. 1527) AND INDEFINITE
PERMITS TO REMAIN IN THE U.S. TO
DEPART THE U.S. WILL BE REQUIRED PRIOR
TO DEPARTURE FROM INS TO
EFFECTUATE AUTHORIZED.

NYC

DATE

IMM. OFF.

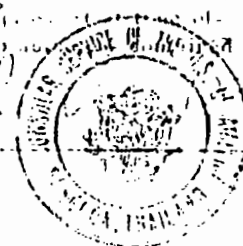
(6)

DATE 12 4 NOV 1992
TO: ALL CARRIERS AND IMMIGRATION OFFICIALS:

The person(s) listed on the reverse whose photograph(s) are affixed hereto, is/are travelling to the United States under the auspices of the International Organization for Migration (IOM).

The provisions of the United States Immigration and Nationality Act, as amended to require all persons to present a valid passport for admission to the U.S. has been waived pursuant to section 22 C.F.R. 4.10 (d).

VALID UNTIL 24 DEC 1992



Departure Number

242811443 02

Immigration and
Naturalization ServiceI-94
Departure Record14. Family Name
PHAM15. First (Given) Name
LIEN THI17. Country of Citizenship
VIETNAM

NYC

11/30/92

IMM.OFF.

16. Birth Date (Day/Mo/Yr)
21 08 51

See Other Side

STAPLE HERE

Warning - A nonimmigrant who accepts unauthorized employment is subject to deportation.**Important -** Retain this permit in your possession; *you must surrender it when you leave the U.S.* Failure to do so may delay your entry into the U.S. in the future.

You are authorized to stay in the U.S. only until the date written on this form. To remain past this date, without permission from immigration authorities, is a violation of the law.

Surrender this permit when you leave the U.S.:

- By sea or air, to the transportation line;
- Across the Canadian border, to a Canadian Official;
- Across the Mexican border, to a U.S. Official.

Students planning to reenter the U.S. within 30 days to return to the same school, see "Arrival-Departure" on page 2 of Form I-20 prior to surrendering this permit.

Record of Changes

A# 73255755 V# V074501 IV# 200181
WASHINGTON DC 20002 ACNS

Port: Departure Record

Date:

Carrier:

Flight #/Ship Name:

For sale by the Superintendent of Documents, U.S. Government Printing Office
Washington, D.C. 20402

Departure Number

242811434 02

Immigration and
Naturalization ServiceI-94
Departure Record

NYC

11/30/92

LATE

IMM.OFF.

14. Family Name
NGO

15. First (Given) Name

LUONG TUNG

16. Birth Date (Day/Mo/Yr)

10 02 50

17. Country of Citizenship

VIETNAM

See Other Side

STAPLE HERE

Warning - A nonimmigrant who accepts unauthorized employment is subject to deportation.**Important -** Retain this permit in your possession; *you must surrender it when you leave the U.S.* Failure to do so may delay your entry into the U.S. in the future.

You are authorized to stay in the U.S. only until the date written on this form. To remain past this date, without permission from immigration authorities, is a violation of the law.

Surrender this permit when you leave the U.S.:

- By sea or air, to the transportation line;
- Across the Canadian border, to a Canadian Official;
- Across the Mexican border, to a U.S. Official.

Students planning to reenter the U.S. within 30 days to return to the same school, see "Arrival-Departure" on page 2 of Form I-20 prior to surrendering this permit.

Record of Changes

A# 73255754 V# V074501 IV# 200181
WASHINGTON DC 20002 ACNS

Port: Departure Record

Date:

Carrier:

Flight #/Ship Name:

For sale by the Superintendent of Documents, U.S. Government Printing Office
Washington, D.C. 20402

Departure Number

242811461 02

Immigration and
Naturalization Service

I-94

Departure Record

ADMITTED AS A REFUGEE
PURSUANT TO SECTION 207 OF
THE I.N.A. FOR AN INDEFINITE
PERIOD OF TIME. IF YOU DEPART
THE U.S. YOU WILL NEED PRIOR
PERMISSION FROM INS TO
RE-ENTER.
EMPLOYMENT AUTHORIZED.

NYC

11/30/92

IMM.OFF.

14. Family Name

NGO

15. First (Given) Name

TUAN ANH

17. Country of Citizenship

VIETNAM

16. Birth Date (Day/Mo/Yr)

24 02 82

See Other Side

STAPLE HERE

Warning - A nonimmigrant who accepts unauthorized employment is subject to deportation.

Important - Retain this permit in your possession; *you must surrender it when you leave the U.S.* Failure to do so may delay your entry into the U.S. in the future.

You are authorized to stay in the U.S. only until the date written on this form. To remain past this date, without permission from immigration authorities, is a violation of the law.

Surrender this permit when you leave the U.S.:

- By sea or air, to the transportation line;
- Across the Canadian border, to a Canadian Official;
- Across the Mexican border, to a U.S. Official.

Students planning to reenter the U.S. within 30 days to return to the same school, see "Arrival-Departure" on page 2 of Form I-20 prior to surrendering this permit.

Record of Changes

A# 73255757 V# V074501 IV# 200181
WASHINGTON DC 20002 ACNS

Port:

Departure Record

Date:

Carrier:

Flight #/Ship Name:

For sale by the Superintendent of Documents, U.S. Government Printing Office
Washington, D.C. 20402

Departure Number

242811452 02

Immigration and
Naturalization Service

I-94

Departure Record

ADMITTED AS A REFUGEE
PURSUANT TO SECTION 207 OF
THE I.N.A. FOR AN INDEFINITE
PERIOD OF TIME. IF YOU DEPART
THE U.S. YOU WILL NEED PRIOR
PERMISSION FROM INS TO
RE-ENTER.
EMPLOYMENT AUTHORIZED.

NYC

11/30/92

IMM.OFF.

14. Family Name

NGO

15. First (Given) Name

DU YEN

17. Country of Citizenship

VIETNAM

16. Birth Date (Day/Mo/Yr)

20 01 76

See Other Side

STAPLE HERE

Warning - A nonimmigrant who accepts unauthorized employment is subject to deportation.

Important - Retain this permit in your possession; *you must surrender it when you leave the U.S.* Failure to do so may delay your entry into the U.S. in the future.

You are authorized to stay in the U.S. only until the date written on this form. To remain past this date, without permission from immigration authorities, is a violation of the law.

Surrender this permit when you leave the U.S.:

- By sea or air, to the transportation line;
- Across the Canadian border, to a Canadian Official;
- Across the Mexican border, to a U.S. Official.

Students planning to reenter the U.S. within 30 days to return to the same school, see "Arrival-Departure" on page 2 of Form I-20 prior to surrendering this permit.

Record of Changes

A# 73255756 V# V074501 IV# 200181
WASHINGTON DC 20002 ACNS

Port:

Departure Record

Date:

Carrier:

Flight #/Ship Name:

For sale by the Superintendent of Documents, U.S. Government Printing Office
Washington, D.C. 20402

Departure Number

242811480 02

Immigration and
Naturalization ServiceI-94
Departure Record14. Family Name
NGO

15. First (Given) Name

BICH HANH THI

17. Country of Citizenship

VIETNAM

ADMITTED AS A REFUGEE
PURSUANT TO SECTION 207 OF
THE INA FOR AN INDEFINITE
PERIOD OF TIME. IF YOU DEPART
THE U.S. YOU WILL NEED PRIOR
PERMISSION FROM INS TO
RETURN.
EMPLOYMENT AUTHORIZED.

NYC

DATE

11/30/92

16. Birth Date (Day/Mo/Yr)

11 05 90

See Other Side

STAPLE HERE

Warning - A nonimmigrant who accepts unauthorized employment is subject to deportation.

Important - Retain this permit in your possession; *you must surrender it when you leave the U.S.* Failure to do so may delay your entry into the U.S. in the future.

You are authorized to stay in the U.S. only until the date written on this form. To remain past this date, without permission from immigration authorities, is a violation of the law.

Surrender this permit when you leave the U.S.:

- By sea or air, to the transportation line;
- Across the Canadian border, to a Canadian Official;
- Across the Mexican border, to a U.S. Official.

Students planning to reenter the U.S. within 30 days to return to the same school, see "Arrival-Departure" on page 2 of Form I-20 prior to surrendering this permit.

Record of Changes

A# 73255759 V# V074501 IV# 200181

WASHINGTON

DC 20002

ACNS

Port:

Departure Record

Date:

Carrier:

Flight #/Ship Name:

For sale by the Superintendent of Documents, U.S. Government Printing Office
Washington, D.C. 20402

Departure Number

242811470 02

Immigration and
Naturalization ServiceI-94
Departure Record14. Family Name
NGO

15. First (Given) Name

THAO DINH

17. Country of Citizenship

VIETNAM

ADMITTED AS A REFUGEE
PURSUANT TO SECTION 207 OF
THE INA FOR AN INDEFINITE
PERIOD OF TIME. IF YOU DEPART
THE U.S. YOU WILL NEED PRIOR
PERMISSION FROM INS TO
RETURN.
EMPLOYMENT AUTHORIZED.

NYC

DATE

11/30/92

IMM. OFF.

1925

16. Birth Date (Day/Mo/Yr)

23 02 85

See Other Side

STAPLE HERE

Warning - A nonimmigrant who accepts unauthorized employment is subject to deportation.

Important - Retain this permit in your possession; *you must surrender it when you leave the U.S.* Failure to do so may delay your entry into the U.S. in the future.

You are authorized to stay in the U.S. only until the date written on this form. To remain past this date, without permission from immigration authorities, is a violation of the law.

Surrender this permit when you leave the U.S.:

- By sea or air, to the transportation line;
- Across the Canadian border, to a Canadian Official;
- Across the Mexican border, to a U.S. Official.

Students planning to reenter the U.S. within 30 days to return to the same school, see "Arrival-Departure" on page 2 of Form I-20 prior to surrendering this permit.

Record of Changes

A# 73255758 V# V074501 IV# 200181

WASHINGTON

DC 20002

ACNS

Port:

Departure Record

Date:

Carrier:

Flight #/Ship Name:

For sale by the Superintendent of Documents, U.S. Government Printing Office
Washington, D.C. 20402

Ngô Trung Liang
Số hồ sơ phỏng vấn
#14 - 748
Tháng 4 April 29/92.

Sunday June 6/92

Kính gửi chị Thảo!

Đầu tiên tôi xin phép gửi đến chị lời
chúc sức khỏe tốt nhất

và tôi xin thông tin đến chị.

Tôi đã gặp phái đoàn Mỹ để phỏng vấn hôm
April 29/92. và kết quả sức khỏe hiện
tốt đẹp.

Hôm nay. Tôi gửi đến chị và Hồ những
bản photocopies thẻ I&M của gia đình tôi
để chị và Hồ có thể giao xúc tiếp
và giúp đỡ cho tôi trong những ngày đầu
đến Hoa Kỳ.

Vì sự lo âu hệ giao tôi và chị có những giận
hau - nỗi tôi có nhiều lo lắng vô cùng,
nhất là khi đến nơi đây hệ quen biết
đi cả. Vì cả chị là người đã hỗ trợ
cho tôi.

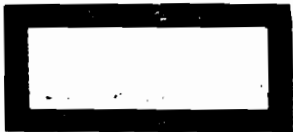
Vì vậy. Tôi không biết viết gì hơn - chị
tôi có thể giúp đỡ tôi. thì hôm nay chỉ vậy
còn có những lời khuyên nào cần thiết
có thể vì lòng tin cho tôi biết. Tôi rất mong
tên chị Hồ người đại diện của Hồ
tôi ngày nay tôi gặp nhiều thuận lợi hơn.

Tôi thành thật cầu xin chị và Hồ
hỗ trợ.

Monday 5/6/92.

Liang

Ngô Trung Liang

H O  



NGO-ANH-TUAN

24-02-1982



H O  



I O M

NGO-DINH-THAO

23-2-1985



HIA - 748
DINH - THAO

H O  



NGO-THI-BICH-HANH

11-05-1990



HIA - 748
BICH - HANH

P.E. 00-00 IMM

Special Treatment :

Drugs

1. INH
2. ETH
3. PZA
4. RIF
5. B6
6. DAP
7.
8.

Weight :

Allergy :

P.E. 0-00 IMM

Special Treatment :

Drugs

1. INH
2. ETH
3. PZA
4. RIF
5. B6
6. DAP
7.
8.

Weight :

Allergy :

P.E. 5 May 1992 IMM Date 29 April 1992

Special Treatment :

Drugs

1. INH
2. ETH
3. PZA
4. RIF
5. B6
6. DAP
7.
8.

Weight :

Allergy :

HO

HO

HO



NGO-YEN-DU

20-01-1976

IGM

PHAM-THI-LIEN

21-08-1951

IGM

NGO-TUNG-LUONG

10-02-1950



P.E. 5 May 1992 IMM. Date 29 April 1992

Special Treatment :

Drugs

1. INH
2. ETH
3. PZA
4. RIF
5. B6
6. DAP
7.
8.

Weight :

Allergy :

P.E. IMM.

Special Treatment :

Drugs

1. INH
2. ETH
3. PZA
4. RIF
5. B6
6. DAP
7.
8.

Weight :

Allergy :

P.E. IMM.

Special Treatment :

Drugs

1. INH
2. ETH
3. PZA
4. RIF
5. B6
6. DAP
7.
8.

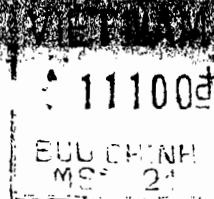
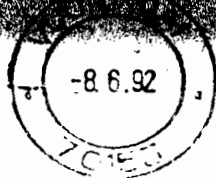
Weight :

Allergy :

281/49/3 (Vấn 84 TB.
TP. HCM. Vietnam

PAR AVION

H44 báo hoàn tất
Hưu tục 9/92



JUN 23. 1992

TO: Bà KHUÊ MINH THO

USA

PAR AVION VIA AIR MAIL

Ngô Trung Liang
Số 14 - 748
Hàng rào April 29/92.

Sunday June 6/92

Kính gửi chị Thảo!

Đầu tiên trước, tôi xin phép gửi đến chị lời
chúc sức khỏe tốt nhất

và tôi xin thông tin đến chị.

Tôi đã gặp bác đầu Mỹ để phỏng vấn hôm
April 29/92. và kết quả sức khỏe hôm
tôi tốt đẹp.

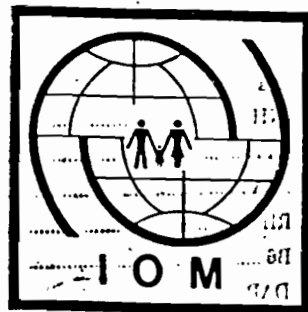
Hôm nay, tôi gửi đến chị và Hoi nhữn
bản photocopies thẻ IAM của gia đình tôi
để chị và Hoi có thời gian xúc tiến
và giúp đỡ cho tôi trong những ngày đầu
đến Hoa Kỳ.

Vì bị lỗi hệ, gửi tôi và chị cả nhữn giờ
học - nhà tôi có nhữn lo lắng vô cùng,
nhất là khi đến nhà, đây hệ quen biết
dì cả. Vì cả chị là người để bảo trợ
cho tôi.

Vì vậy, tôi đây biết viết gì hơn - chị
tôi có thể giúp đỡ tôi. thì hôm nay chị đây
cần có nhữn lời khuyên nào cần thiết
có thể vì lòng tin cho tôi biết. Tôi rất mong
tên chị Hoi giúp đỡ tôi của Hoi
để ngày và tôi gặp nhữn thuận lợi hơn.

Tôi thành thật Cảm ơn chị và Hoi
lưu ý.

HO



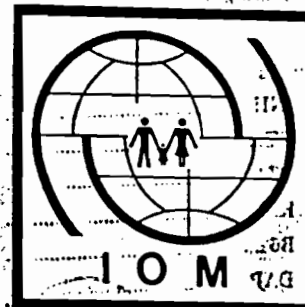
ICM NGO-ANH-TUAN

24-02-1982



ANH-TUAN

HO



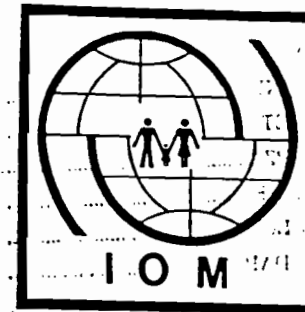
ICM NGO-DINH-THAO

23-2-1985



DINH-THAO

HO



ICM NGO-THI-DICH-HANH

11-05-1990



THI-DICH-HANH

HO



ICM NGO-YEN-DU

20-01-1976



HO



ICM PHAM-THI-LIEN

21-08-1951



HO

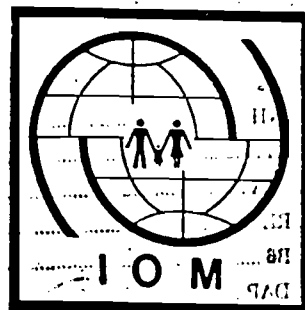


ICM NGO-TUNG-LUONG

10-02-1950



HO



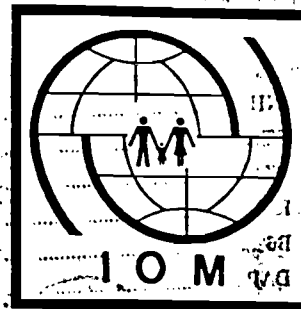
NGO-ANH-TUAN

24-02-1982



ANH-TUAN

HO



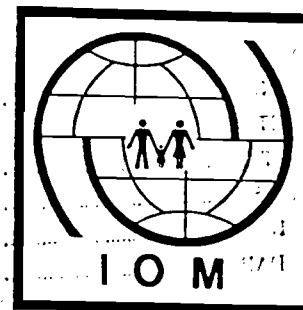
NGO-DINH-THAO

23-2-1985



DINH-THAO

HO



NGO-THI-DICH-HANH

11-05-1990



THI-DICH-HANH

HO



NGO-YEN-DU

20-01-1976



HO



PHAM-THI-LIEN

21-08-1951



HO

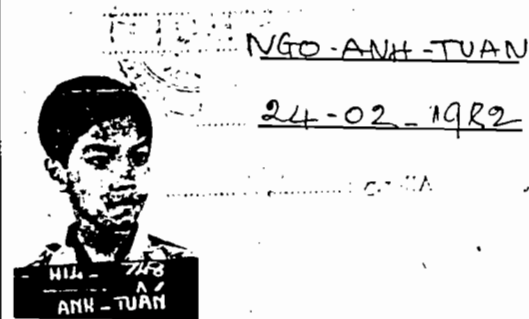


NGO-TUNG-LUONG

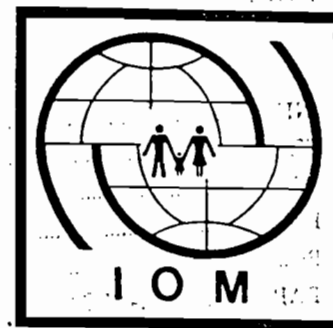
10-02-1950



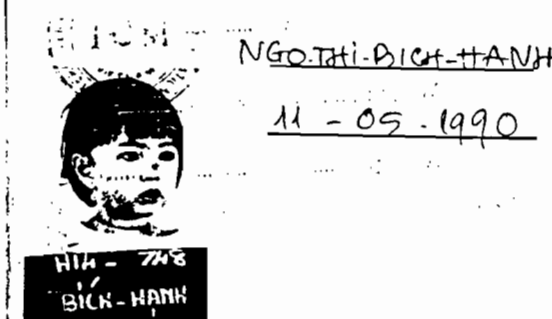
HO []



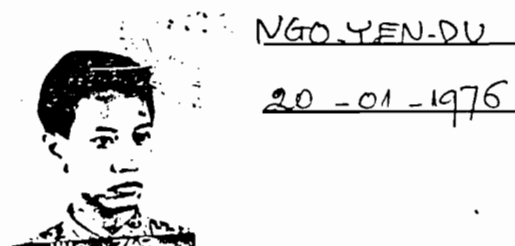
HO []



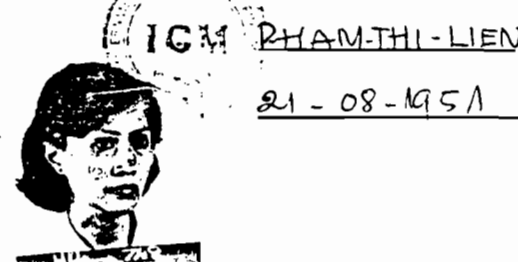
HO []



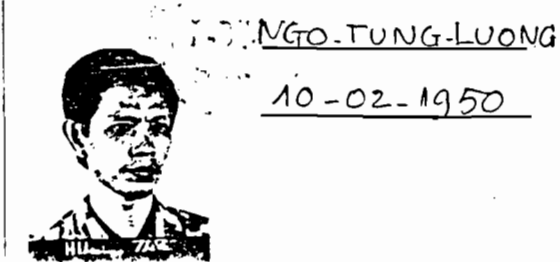
HO []



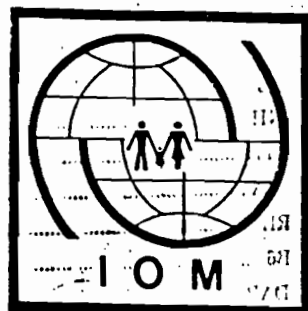
HO []



HO []



HO



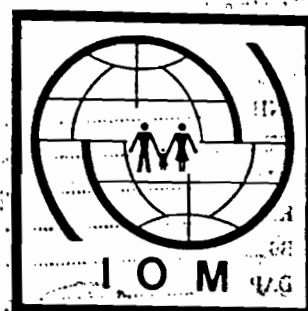
IGM NGO-ANH-TUAN

24-02-1982



HIA - 748
ANH - TUAN

HO



IGM NGO-DINH-THAO

23-2-1985



HIA - 748
DINH - THAO

HO



IGM NGO-THI-DICH-HANH

11-05-1990



HIA - 748
SICH - HANH

HO



IGM NGO-YEN-DU

20-01-1976



HO



IGM PHAM-THI-LIEN

21-08-1951



HO



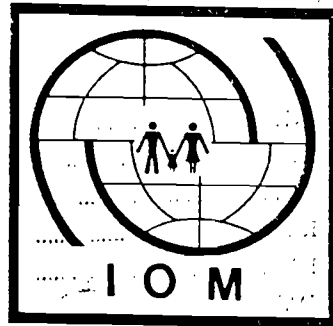
IGM NGO-TUNG-LUONG

10-02-1950



HO

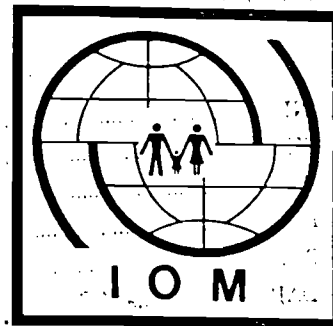
HO []



NGO-ANH-TUAN
24-02-1982

HIA - 748
ANH-TUAN

HO []



NGO-DINH-THAO
23-2-1985

HIA - 748
DINH-THAO

HO []



NGO-THI-BICH-HANH
11-05-1990

HIA - 748
BICH-HANH

HO []



NGO-YEN-DU
20-01-1976

HO []



IGM PHAM-THI-LIEN
21-08-1951

HO []



NGO-TUNG-LUONG
10-02-1950

HO

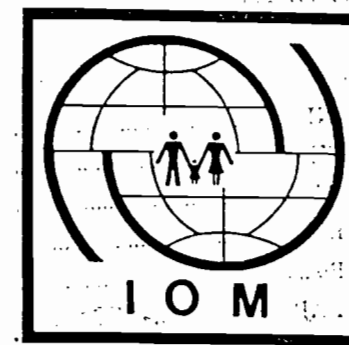


NGO-ANH-TUAN

24-02-1982



HO



NGO-DINH-THAO

23-2-1985



HO



NGO-THI-BICH-HANH

11-05-1990



HO



NGO-YEN-DU

20-01-1976



HO



NGO-RHAM-THI-LIEN

21-08-1951



HO



NGO-TUNG-LUONG

10-02-1950

